ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1373 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 30 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa một số hạng mục Trường THPT Việt Bắc

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 111/TTr-SXD ngày 24/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Sửa chữa một số hạng mục Trường THPT Việt Bắc như sau:

1. Tên dự án: Sửa chữa một số hạng mục Trường THPT Việt Bắc.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.

3. Chủ đầu tư: Sở Giáo dục và Đào tạo Lạng Sơn.

4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng:

4.1. Mục tiêu đầu tư: sửa chữa, cải tạo cơ sở vật chất hiện đã xuống cấp của nhà trường để nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng cho công tác giảng dạy và học tập của Trường THPT Việt Bắc.

4.2. Quy mô đầu tư xây dựng

- Sửa chữa nhà lớp học khu A: xử lý chống thấm sê nô mái; sửa chữa khu vệ sinh; sơn ngoài nhà; xây mới bể tự hoại.

- Sửa chữa nhà lớp học khu B: xử lý chống thấm sê nô mái; sửa chữa khu vệ sinh; sơn ngoài nhà.

- Sửa chữa nhà lớp học khu C: xử lý chống thấm sênô mái; sửa chữa khu vệ sinh; sơn ngoài nhà; phá dỡ bể nước cũ trên mái; thay kính chớp nhà vệ sinh.

- Nhà xưởng: thay ống PVC thoát nước mái; thay máng thoát nước.

- Nhà đa năng: xử lý chống thấm sênô mái; sửa chữa khu vệ sinh; sơn ngoài nhà.

- Nhà hành chính: sửa chữa khu vệ sinh; sơn ngoài nhà.

5. Tổ chức tư vấn khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng: Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Khánh Phương.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:

- Địa điểm xây dựng: số 72, đường Phai Vệ, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Diện tích khu đất xây dựng: 10.247m^2.

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình: dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng, nhóm C; các công việc sửa chữa đối với công trình dân dụng, cấp III.

8. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn quốc gia về quy hoạch xây dựng.

- QCVN 06:2023/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn cháy cho nhà và công trình.

- QCXDVN 05:2008/BXD Nhà ở và công trình công cộng - An toàn sinh mạng và sức khỏe.

- QCVN 14:2008/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt.

- TCVN 5573:2011 Kết cấu gạch đá, gạch đá cốt thép- Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 9362:2012 Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình.

- TCVN 5574:2018 Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép.

- TCVN 5573:2011 Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 2737:2003 Tải trọng và tác động.

- TCXD 16:1986 Chiếu sáng nhân tạo trong công trình dân dụng.

- TCVN 9207:2012 Đặt đường dây dẫn điện trong nhà ở và công trình

công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 9206:2012 Đặt thiết bị điện trong nhà và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 7114-1:2008 Ecgônômi- Tiêu chuẩn chiếu sáng bên trong công trình.

- TCVN 7114-3:2008, Ecgônômi - Chiếu sáng nơi làm việc phần yêu cầu chiếu sáng an toàn và bảo vệ tại những nơi làm việc ngoài nhà.

- TCXD 29:1991 Chiếu sáng tự nhiên trong công trình dân dụng - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 4474:1987 Thoát nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 4513:1988 Cấp nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 7957:2008 Thoát nước - mạng lưới bên ngoài và công trình - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 2622 : 1995 Phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình - Yêu cầu thiết kế.

- TCVN 6102:1996 Phòng cháy chữa cháy - Chất chữa cháy - Bột.

- TCVN 7435-1:2004 Bình chữa cháy xách tay và xe đẩy chữa cháy.

- TCVN 7957:2008 Về thoát nước - Mạng lưới và công trình bên ngoài - Tiêu chuẩn thiết kế.

9. Nội dung, giải pháp thiết kế

9.1. Sửa chữa nhà lớp học khu A

- Mái: tháo dỡ ống nước tại 14 vị trí thoát nước sênô mái bị thấm dột, thay mới bằng ống PVC d=110. Thực hiện cải tạo tại các vị trí thấm dột, phá dỡ lớp vữa xi măng hiện trạng; quét 02 lớp dung dịch chống thấm chuyên dụng và láng lại bằng vữa xi măng cát mác 100, dày 2cm.

- Sửa chữa toàn bộ khu vệ sinh các tầng (ký hiệu WC1 và WC2):

+ Tháo dỡ nền lát gạch cũ hiện trạng đã xuống cấp. Quét 02 lớp dung dịch chống thấm chuyên dụng sàn tầng 2, 3, 4; láng vữa xi măng cát mác 100 dày 2cm; lát lại nền bằng gạch chống trơn kích thước (400x400)mm.

+ Tháo dỡ toàn bộ các xí xổm và chậu rửa tay đã xuống cấp, thay mới các xí bệt và chậu rửa.

+ Tháo dỡ trần nhựa hiện trạng đã xuống cấp, thay mới bằng trần tôn phẳng dày 0,42mm.

+ Lắp đặt mới vách ngăn composite gồm các kích thước: (1,6x0,8)m và (1,4x0,65)m.

- Cạo bỏ lớp sơn ngoài nhà đã xuống cấp, sơn lại toàn bộ tường ngoài nhà 01 nước lót 02 nước phủ.

- Xây mới bể tự hoại: bố trí phía ngoài khu vệ sinh. Bể đặt ngầm, kích

thước bể (3,4x2,4x1,6)m; đáy và nắp bể bằng bê tông cốt thép mác 200; thành bể xây bằng gạch không nung, vữa xi măng cát mác 50; trát trong bể bằng vữa xi măng cát mác 100, dày 2cm.

Giải pháp thoát nước: nước từ xí, tiểu theo đường ống PVC d=90mm thoát vào bể tự hoại. Từ bể tự hoại thoát ra rãnh thoát nước chung hiện có của nhà trường.

9.2. Sửa chữa nhà lớp học khu B

- Mái: tháo dỡ ống nước tại 12 vị trí thoát nước sê nô mái bị thấm dột, thay mới bằng ống PVC d=110. Thực hiện cải tạo tại các vị trí thấm dột, phá dỡ lớp vữa xi măng hiện trạng; quét 02 lớp dung dịch chống thấm chuyên dụng và láng lại vữa xi măng mác cát mác 100, dày 2cm.

- Sửa chữa khu vệ sinh các tầng (ký hiệu WC1, WC2):

+ Phòng vệ sinh tầng 2,3: đục bỏ vị trí ô sàn bê tông cốt thép bị hỏng; tháo dỡ thép bị gỉ và phá dỡ tường ngăn khu vệ sinh. Thay mới thép và đổ lại sàn bê tông mác 200, dày 10cm. Xây tường ngăn bằng gạch không nung, vữa xi măng cát mác 50, tường xây cao 2,28m và 1,45m; tường dày 0,22m và 0,11m.

+ Tháo dỡ nền lát gạch cũ các tầng đã xuống cấp. Quét 02 lớp dung dịch chống thấm chuyên dụng các tầng 2,3,4; láng vữa xi măng mác 100 dày 2cm; lát lại nền bằng gạch chống trơn kích thước (400x400)mm.

+ Tháo dỡ toàn bộ các xí xổm và chậu rửa tay các tầng đã xuống cấp và thay mới các xí bệt và chậu rửa.

+ Tháo dỡ trần nhựa hiện trạng các tầng đã xuống cấp, thay mới bằng trần tôn phẳng dày 0,42mm.

+ Lắp đặt mới vách ngăn composite các tầng, kích thước (1,6x0,8)m.

+ Tháo dỡ dây điện và các bóng đèn các tầng đã xuống cấp, thay mới bằng dây CU/PVC (2x1,5)mm^2 luồn trong ống gen đi nổi và đèn ốp trần công suất 40W. Mỗi tầng lắp đặt 01 aptomat bảo vệ.

+ Tháo dỡ ống thoát nước phòng vệ sinh các tầng đã xuống cấp, thay mới bằng ống PVC d=110mm đi nổi.

- Cạo bỏ lớp sơn ngoài nhà đã xuống cấp, sơn lại toàn bộ tường ngoài nhà 01 nước lót 02 nước phủ.

9.3. Sửa chữa nhà lớp học khu C

- Mái: tháo dỡ ống nước tại 10 vị trí thoát nước sê nô mái bị thấm dột, thay mới bằng ống PVC d=90. Phá dỡ 02 bể nước trên mái, quét 02 lớp dung dịch chống thấm chuyên dụng; láng lại vữa xi măng cát mác 100, dày 2cm.

- Sửa chữa khu vệ sinh các tầng (ký hiệu WC1, WC2):

+ Tháo dỡ nền lát gạch cũ các tầng đã xuống cấp. Quét 02 lớp dung dịch chống thấm chuyên dụng các tầng 2,3,4; láng vữa xi măng mác 100 dày 2cm; lát lại nền bằng gạch chống trơn kích thước (400x400)mm.

+ Tháo dỡ toàn bộ máng tiểu và chậu rửa tay các tầng đã xuống cấp và thay mới các xí bệt và chậu rửa.

+ Đục toàn bộ lớp trát trần phòng vệ sinh nam tầng 1 và trần hành lang đoạn từ trục (7-8):(B-C), trát lại bằng vữa xi măng cát mác 75, dày 2cm.

- Tháo dỡ ống cấp nước lên téc đã hỏng, thay mới bằng ống cấp nước PPR d=25mm lên téc nước đặt trên mái.

- Cạo bỏ lớp sơn ngoài nhà đã xuống cấp, sơn lại toàn bộ tường ngoài nhà 01 nước lót 02 nước phủ.

9.4. Sửa chữa nhà xưởng: tháo dỡ ống nước tại 04 vị trí thoát nước sê nô mái bị thấm dột, thay mới bằng ống PVC d=110. Thực hiện cải tạo vị trí thấm dột, phá dỡ lớp vữa xi măng hiện trạng; quét 02 lớp dung dịch chống thấm chuyên dụng và láng lại vữa xi măng cát mác 100, dày 2cm.

9.5. Sửa chữa nhà đa năng

- Mái: tháo dỡ ống nước tại 14 vị trí thoát nước sê nô mái bị thấm dột, thay mới bằng ống PVC d=90. Thực hiện cải tạo vị trí thấm dột, phá dỡ lớp vữa xi măng hiện trạng; quét 02 lớp dung dịch chống thấm chuyên dụng và láng lại vữa xi măng cát mác 100, dày 2cm.

- Sửa chữa khu vệ sinh:

+ Tháo dỡ toàn bộ thiết bị vệ sinh đã xuống cấp và thay mới các xí bệt.

- Tháo dỡ ống cấp nước lên téc đã hỏng, thay mới bằng ống cấp nước PPR d=25mm.

- Cạo bỏ lớp sơn ngoài nhà đã xuống cấp, sơn lại toàn bộ tường ngoài nhà 01 nước lót 02 nước phủ.

9.6. Nhà hành chính

- Mái: tháo dỡ ống nước tại 04 vị trí thoát nước sê nômái bị thấm dột, thay mới bằng ống PVC d=110. Thực hiện cải tạo tại các vị trí thấm dột, phá dỡ lớp vữa xi măng hiện trạng; quét 02 lớp dung dịch chống thấm chuyên dụng và láng lại vữa xi măng cát mác 100, dày 2cm.

- Sửa chữa khu vệ sinh:

+ Tháo dỡ nền lát gạch cũ các tầng đã xuống cấp. Quét 02 lớp dung dịch chống thấm chuyên dụng các tầng 2,3,4; láng vữa xi măng cát mác 100 dày 3cm; lát lại nền bằng gạch chống trơn kích thước (400x400)mm.

+ Tháo dỡ toàn bộ các xí xổm và chậu rửa tay các tầng đã xuống cấp và thay mới các xí bệt và chậu rửa.

+ Tháo dỡ trần nhựa hiện trạng các tầng đã xuống cấp, thay mới bằng trần tôn phẳng dày 0,42mm.

+ Lắp đặt mới vách ngăn composite các tầng kích thước (1,35x1)m.

- Cạo bỏ lớp sơn ngoài nhà đã xuống cấp, sơn lại toàn bộ tường ngoài nhà 01 nước lót 02 nước phủ.

10. Dự toán xây dựng công trình (làm tròn): 2.285.364.000 đồng, trong đó:

- Chi phí xây dựng:	1.884.719.410	đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	60.136.510	đồng;
- Chi phí tư vấn:	218.138.374	đồng;
- Chi phí khác:	28.468.947	đồng;
- Chi phí dự phòng:	93.900.267	đồng.

11. Tiến độ thực hiện dự án: năm 2023-2024.

12. Nguồn vốn đầu tư: ngân sách tỉnh.

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án: thuê tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Các PVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(CVĐ).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Xuân Huyên